

Số: 15 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ 2011 - 2016**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 12 (mười hai), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).

2. Số lượng đại biểu được bầu là 50 (năm mươi) đại biểu.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

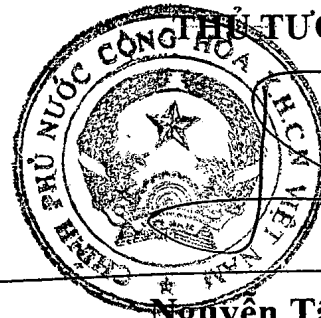
Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng và các PTT Chính phủ;
- HĐND và UBND tỉnh Ninh Thuận;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ: TH, PL, Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (5b).**XH 30**

TM. CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



DANH SÁCH

Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu

Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ 2011 - 2016

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-CP

ngày 15 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Huyện Ninh Sơn (gồm các xã, thị trấn: Tân Sơn, Hòa Sơn, Quảng Sơn, Mỹ Sơn, Nhơn Sơn, Ma Nới)	5
2	Số 2	Huyện Bác Ái (gồm các xã: Phước Bình, Phước Thành, Phước Tân, Phước Tiến, Phước Hòa, Phước Thắng, Phước Trung, Phước Đại, Phước Chính) và huyện Ninh Sơn (gồm các xã: Lương Sơn, Lâm Sơn)	4
3	Số 3	Huyện Thuận Bắc	3
4	Số 4	Huyện Ninh Hải (gồm các xã, thị trấn: Tân Hải, Hộ Hải, Xuân Hải, Khánh Hải, Phương Hải)	5
5	Số 5	Huyện Ninh Hải (gồm các xã: Tri Hải, Nhơn Hải, Thanh Hải, Vĩnh Hải)	3
6	Số 6	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (gồm các phường: Bảo An, Đô Vinh, Phước Mỹ, Phú Hà)	4
7	Số 7	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (gồm các phường: Kinh Dinh, Mỹ Hương, Đạo Long, Tấn Tài, Mỹ Hải, Thanh Sơn, Đài Sơn, Mỹ Bình)	5
8	Số 8	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (gồm các phường, xã: Đông Hải, Mỹ Đông, Văn Hải, Thành Hải)	5
9	Số 9	Huyện Ninh Phước (gồm các xã: Phước Sơn, Phước Vinh, Phước Thái, Phước Hữu)	4
10	Số 10	Huyện Ninh Phước (gồm các xã: Phước Thuận, An Hải, Phước Hậu)	4
11	Số 11	Huyện Ninh Phước (gồm các xã, thị trấn: Phước Hải, Phước Dân)	3
12	Số 12	Huyện Thuận Nam	5